TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐẮK MIL** **TỈNH ĐẮK NÔNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 58/2024/HSST.
Ngày 28-8-2024.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK MIL, TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hải Âu.
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Sỹ Thông.
Bà Nguyễn Thị Đào
- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Lý Khởi Vinh - Thư ký TAND huyện Đắk Mil.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil tham gia phiên tòa: Bà Niê Đoan Trinh - Kiểm sát viên.

Ngày 28/8/2024, tại phòng xử án Tòa án nhân dân huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 64/2024/TLST-HS ngày 09/8/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 65/2024/QĐXXST-HS ngày 16/8/2024 của Tòa án nhân dân huyện Đăk Mil đối với bị cáo:

Họ và tên: Đậu Hồng L, (tên gọi khác: Không); sinh ngày 15/8/1997 tại tỉnh Đắk Nông; Nơi cư trú: Thôn X, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; Trình độ học vấn: 7/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Đậu Văn Đ, sinh năm 1964 và bà Trần Thị L1, sinh năm 1965; Vợ là Hoàng Thị T, sinh năm 2002 và 01 con, sinh năm 2022; Tiền sự: Không; Tiền án: 01 tiền án về tội "Trộm cắp tài sản". Ngày 23/07/2012, bị Chủ tịch UBND huyện Đ, tỉnh Đắk Nông ra Quyết định về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường giáo dưỡng, thời hạn 24 tháng, về hành vi trộm cắp tài sản. Ngày 27/7/2014, chấp hành xong quyết định đưa vào trường G; Tại bản án hình sự sơ thẩm số 45/2015/HSST, ngày 22/9/2015 của Tòa án nhân dân huyện Đắk Mil,

tỉnh Đắk Nông tuyên phạt 01 năm tù, về tội "Trộm cắp tài sản". Ngày 04/6/2016, chấp hành xong hình phạt và các nghĩa vụ khác (đã được xóa án tích); Tại bản án hình sự sơ thẩm số 23/2017/HSST, ngày 02/6/2017 của Tòa án nhân dân huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông tuyên phạt 02 năm 06 tháng tù, về tội "Trộm cắp tài sản". Ngày 28/6/2019, chấp hành xong hình phạt (chưa được xóa án tích); Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/5/2024, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đ, tỉnh Đắk Nông – Có mặt.

Bị hại: Đậu Thị Thanh T1, sinh năm 1983 – Vắng mặt.
Địa chỉ: Thôn K, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông.
Những người tham gia tố tụng khác:
Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:
1/ Anh Đậu Hồng D, sinh năm 2002 – Vắng mặt.
Địa chỉ: Thôn X, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông.
2/ Ông Phan Xuân K, sinh năm 1945 – Vắng mặt.
Địa chỉ: Thôn K, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông.
3/ Chị Lý Thị Á, sinh năm 1983 – Vắng mặt.
Địa chỉ: Thôn H, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông.
4/ Chị Hoàng Thị T, sinh năm 2002 – Có mặt.
Địa chỉ: Thôn X, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 00 giờ ngày 21/5/2024, Đậu Hồng L điều khiển xe mô tô, biển số 66K3 - 2482 (xe mượn của Đậu Hồng D - em trai L) đi từ thị trấn Đ, huyện Đ về đến quán C thuộc thôn K, xã Đ, huyện Đ thì trời mưa nên dừng lại trú mưa. Lúc này, L nảy sinh ý định đi tìm nhà người dân để trộm cắp tài bán lấy tiền tiêu xài. L để xe mô tô trước quán cà phê B rồi đi bộ vào đường bê tông thuộc thôn K, xã Đ, huyện Đ đến nhà ông Phan Xuân K thì phát hiện nhà của gia đình chị Đậu Thị Thanh T1 có kho để tiêu khô. Lợi tìm được 01 chiếc kìm (dài khoảng 15cm, có cán cầm bằng nhựa màu xanh) dùng phá ổ khóa cổng của nhà ông K rồi đi đến kho để tiêu của gia đình chị T1, dùng kìm cắt gãy móc ổ khóa đi vào lần lượt bê 2,5 bao tiêu mang ra để sát bờ rào rồi dùng xe mô tô biển số 66K3 – 2482 chở đến cất giấu tại nhà đang xây của người dân tại thôn K, xã Đ, huyện Đ.

Đến khoảng 04 giờ cùng ngày, L đến tiệm thu mua nông sản "Ái Thắng" của chị Lý Thị Á tại thôn H, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông xin 04 cái vỏ bao rồi quay lại vị trí cất giấu tiêu đổ tiêu vào 04 vỏ bao xin của chị Á và chở đến bán cho chị Á, chị Á

cân được 155kg và trả cho L 17.515.000 đồng. L về đưa cho chị Hoàng Thị T là vợ của L 10.000.000 đồng, số tiền còn lại L đã tiêu xài cá nhân hết.

* Tại Kết luận định giá tài sản số 31/KL-HĐĐGTS, ngày 28/5/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Đ, tỉnh Đắk Nông kết luận 155kg hạt tiêu khô, có giá trị là 17.050.000 đồng.

Bản cáo trạng số: 63/CT-VKS(ĐM) ngày 08/8/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil đã truy tố bị cáo Đậu Hồng L về tội *"Trộm cắp tài sản"* quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự (BLHS).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Đậu Hồng L về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo khoản 1 Điều 173 của BLHS, đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) tuyên bố bị cáo Đậu Hồng L phạm tội *"Trộm cắp tài sản";*

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 của Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của BLHS xử phạt bị cáo Đậu Hồng L từ 18 tháng đến 24 tháng tù.

Về vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị:

+ Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ đã trả lại 04 bao hạt tiêu khô khối lượng 155kg; 10.000.000 đồng tiền Ngân hàng N; 01 xe mô tô, biển số 66K3 – 2482, cho các chủ sở hữu hợp pháp.

* Về trách nhiệm dân sự: Bị hại chị Đậu Thị Thanh T1 không yêu cầu bị cáo bồi thường. Chấp nhận việc bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho chị Lý Thị Á 7.515.000 đồng, chị Á không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm.

Đối với chị Lý Thị Á, do không biết nguồn gốc số tiêu mà bị cáo bán cho chị Á là do bị cáo phạm tội mà có nên không căn cứ để xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo không tranh luận gì mà chỉ xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và các tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa; trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác,

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự: Quá trình điều tra, truy tố, bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến và khiếu nại về hành vi, quyết

định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại; phù hợp với các chứng cứ đã thu thập được có lưu trong hồ sơ vụ án. Do ý thức coi thường pháp luật, muốn có tiền tiêu xài mà không phải bỏ công sức lao động chính đáng của mình nên vào khoảng 00 giờ ngày 21/05/2024, tại thôn K, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông, Đậu Hồng L đã có hành vi lén lút trộm cắp của gia đình chị Đậu Thị Thanh T1 155kg hạt tiêu khô, có giá trị là 17.050.000 đồng. Hành vi của Đậu Hồng L đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của BLHS.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil truy tố bị cáo Đậu Hồng L về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của BLHS là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Khoản 1 Điều 173 của BLHS sự quy định:

"1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm…".

[3] Xét tính chất vụ án do bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm vào quyền sở hữu đối với tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ và làm mất trật tự an ninh tại địa phương. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết được việc xâm phạm vào quyền sở hữu đối với tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng với ý thức coi thường pháp luật, lười lao động, để có tiền tiêu xài phục vụ cho lợi ích cá nhân nên bị cáo đã có hành vi lén lút trộm cắp tiêu của chị Đậu Thị Thanh T1.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của BLHS.

[5] Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên toà, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; Bị hại có đơn bãi nại cho bị cáo. Do đó bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của BLHS.

[6] Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân xấu, đã 01 lần bị xử phạt hành chính về hành vi "Trộm cắp tài sản"; 02 lần bị Toà án kết án về tội "Trộm cắp tài sản".

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của bị cáo, HĐXX xét thấy cần xử phạt bị cáo mức hình phạt đủ nghiêm, tương xứng với tính chất mức độ phạm tội của bị cáo, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[7] Hình phạt bổ sung: Kết quả xác minh tài sản của bị cáo thể hiện, bị cáo không có tài sản riêng. Do đó, HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về vật chứng của vụ án: Đối với việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ đã trả lại 04 bao hạt tiêu khô khối lượng 155kg cho chị Đậu Thị Thanh T1; trả lại 10.000.000 đồng tiền Ngân hàng N cho chị Lý Thị Á; trả lại 01 xe mô tô, biển số 66K3 – 2482 cho anh Đậu Hồng D là các chủ sở hữu hợp pháp là phù hợp nên HĐXX chấp nhận.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại chị Đậu Thị Thanh T1 không yêu cầu bị cáo bồi thường. Bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho chị Lý Thị Á 7.515.000 đồng, chị Á không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm do đó HĐXX không xem xét.

[10] Đối với chị Lý Thị Á, khi mua tiêu của bị cáo, chị Á không biết nguồn gốc số tiêu mà bị cáo bán cho chị Á là do bị cáo phạm tội mà có. Do đó, cơ quan CSĐT không xử lý hình sự đối với chị Á là phù hợp nên HĐXX chấp nhận.

[11] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[12] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định của BLTTHS.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Đậu Hồng L phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*.

1. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Đậu Hồng L 02 (Hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 24/05/2024.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 BLHS; Điều 589 Bộ luật Dân sự, chấp nhận việc gia đình bị cáo tự nguyện bồi thường cho chị Lý Thị Á 7.515.000 đồng *(Bảy triệu năm trăm mười lăm nghìn đồng)*.

3.Về vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 47 của BLHS; khoản 3 Điều 106 của BLTTHS. Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ đã trả lại 04 bao hạt tiêu khô khối lượng 155kg cho chị Đậu Thị Thanh T1; trả lại 10.000.000 đồng tiền Ngân hàng N cho chị Lý Thị Á; trả lại 01 xe mô tô, biển số 66K3 – 2482 anh Đậu Hồng D.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 1, 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Đậu Hồng L phải nộp 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo toàn bộ bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo toàn bộ bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt bản án hợp lệ.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt có quyền kháng cáo bản án phần liên quan đến quyền, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo bản án phần liên quan đến quyền, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND tỉnh Đắk Nông.
- Phòng PV06; PC10 CA tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Đắk Mil;
- CA huyện Đắk Mil;
- Chi cục THADS huyện Đắk Mil;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – chủ toạ phiên toà

(Đã đóng dấu và ký tên)
Nguyễn Thị Hải Âu